

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 29-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Thẩm phán: Ông Trần Văn Nhum

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vy Thị Xuân Hòa

Bà Lê Thị Vân Anh

Bà Lương Thị Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Thạch Kim Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Vậ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989, tại tỉnh Bình Phước; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơme; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: làm rẫy; cha tên Lâm T, sinh năm 1959; mẹ tên Kim Thị Y, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Bùi Văn D; Địa chỉ: Đoàn Luật sư tỉnh B (xin vắng mặt, có gửi văn bản bào chữa).

Người bị hại: Anh Điều T1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

Người phiên dịch cho bị hại: Ông Điều B, Địa chỉ: Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh B (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Kim Thị Y, sinh năm 1959; Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Lâm S, sinh năm 2007; Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

2. Anh Lâm L, sinh năm 2007; Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2024, Lâm V sau khi đi uống rượu về nhà tại ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước tìm chiếc võng nằm ngủ nhưng không thấy, sau đó được mẹ là bà Kim Thị Y nói cho biết Lâm S, sinh năm 2007 (cháu họ của V) lấy ra vườn cây điều phía sau nhà đang uống rượu cách khoảng 200m. Vậy đi tìm lấy chiếc võng thì gặp S đang ngồi uống rượu cùng với anh Điều T1, sinh năm 1999 và Lâm L, sinh năm 2007. Do bức tức việc anh S lấy chiếc võng mà không hỏi ý kiến của V nên V đi đến tháo chiếc võng đang cột trên cây điều vứt vào đồng lửa gần đó đốt. Lúc này, anh T1 nói “*anh em không mà làm gì căng vậy*” thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với V. Anh T1 cầm con dao loại thái thịt dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm đứng lên để đánh nhau với V thì được anh S và anh L can ngăn. Vậy bức tức đi về nhà lấy 01 con dao rựa dài 81cm, lưỡi bằng kim loại dài 35,5cm, cán bằng tre dài 45,5cm quay lại chỗ anh T1. Anh T1 nhìn thấy V cầm con dao rựa đang đi về phía mình nên cầm lấy 01 cái chén nhựa đựng thức ăn và 01 con dao dài 34cm có sẵn để đánh nhau. Anh T1 ném chén nhựa về phía V nhưng không trúng và cầm con dao chạy đến đánh nhau với V. Khi anh T1 vừa nhảy qua mương thoát nước (hố đất móc làm ranh) thì bị V dùng hai tay cầm con dao rựa, trở sống dao đánh từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu bên phải của anh T1 ngã xuống đất, con dao rựa bị gãy rời cán làm hai. Vậy tiếp tục dùng cán dao rựa đánh 02 cái vào lưng của anh T1, sau đó nhặt phần lưỡi dao rựa mang về nhà cất. Vậy quay lại thấy anh T1 nằm bất tỉnh, đầu bị chảy máu nhiều nên điều khiển xe mô tô chở anh S ôm giữ anh T1 đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế thành phố Đ, tỉnh Bình Phước để khâu vết thương đầu, sau đó anh T1 được gia đình chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B để điều trị thương tích nên không tử vong [các bút lục (BL) số: 43-69; 81-96; 104-108; 114, 115].

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 63/KLTTCT-TTPY ngày 16/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh B, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

* Kết quả khám giám định: Chấn thương lún sọ đỉnh phải + máu tụ trong não bán cầu phải + dập não phải đã phẫu thuật lấy máu tụ, hiện con khuyết sọ thái dương đỉnh phải đường kính (16 x 12)cm đáy mềm (H2), tổn thương nhu mô não bán cầu phải (H2), nứt sọ chẩm trái (H4); liệt $\frac{1}{2}$ người bên trái.

* Kết quả cận lâm sàng: Dập xuất huyết não thái dương – đỉnh phải kích thước (10 x 15)cm + Xuất huyết não thất hai bên; Khuyết sọ thái dương đỉnh phải; Nứt sọ chẩm trái dài 02cm.

2. Kết luận:

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng (có thể có cạnh) tác động gây ra.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Điều T1 tại thời điểm giám định là 85%” [BL số: 98 - 100].

Kết luận giám định số 1212 ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Cán dao và lưỡi dao gửi giám định được tách ra (gãy) ra từ 01 con dao (phần cán dao bị gãy) [BL số 102].

Cáo trạng số 17/CT-VKSBP-P2 ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lâm V phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Lâm V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Điều Tân chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần số tiền 100.000.000 đồng

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lâm V tại Cáo trạng số 17/CT-VKSBP-P2 ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm V phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm V mức hình phạt từ 09 đến 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên. Buộc bị cáo Lâm V phải bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng và đồ vật theo bảng kê kèm theo Cáo trạng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Tại văn bản ghi ý kiến đề ngày 29/5/2025, ông Bùi Văn D là người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Lâm V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin lỗi bị hại. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lâm V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm thương tích của bị hại, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định vật gây thương tích; phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thực hiện hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2024, Lâm V và Đ T1 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau rồi đánh nhau trong vườn cây điều thuộc ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Khi đánh nhau, anh T1 ném 01 chén nhựa về phía bị cáo V nhưng không trúng và

cầm 01 con dao chạy đến đánh nhau thì bị Lâm V dùng hai tay cầm 01 con dao rựa, trở sống dao đánh trúng vào đỉnh đầu làm anh T1 ngã xuống đất, con dao rựa của Lâm V bị gãy rời cán làm hai. Bị cáo V tiếp tục dùng cán dao rựa đánh 02 cái vào lưng của anh T1. Hậu quả anh T1 bị thương tích lún sọ đỉnh phải, máu tụ trong não bán cầu phải và dập não phải, sau đó được cấp cứu và điều trị kịp thời để phẫu thuật lấy máu tụ trong não nên không tử vong, hiện khuyết sọ thái dương đỉnh phải; nứt sọ chẩm trái dài 02cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 85%.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi, hậu quả của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn cãi nhau mà bị cáo dùng dao rựa đánh trúng vào đỉnh đầu làm anh T1 bị tổn thương cơ thể 85%. Hành vi của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến tính mạng con người là khách thể được Bộ luật hình sự ưu tiên bảo vệ, đồng thời gây hoang mang trong nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi giết người, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng, gia đình bị cáo Lâm V đã bồi thường số tiền 5.500.000 đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Lâm V đồng ý nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa các bên. Buộc bị cáo Lâm V phải bồi thường cho bị hại Điều Tân số tiền 100.000.000 đồng.

Đối với số tiền bà Kim Thị Y là mẹ ruột của bị cáo nộp thay bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bà Y không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho bà số tiền này. Đây là sự tự nguyện của bà Y phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng gồm:

- 01 lá cây khô có kích thước (11,5 x 5)cm (đã được niêm phong).
- 01 lá cây khô có kích thước (11,7 x 8,5)cm (đã được niêm phong).
- 01 con dao rựa dài 81cm bị gãy làm hai, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,5cm; phần cán bằng tre dài 45,5cm, một đầu bằng, một đầu gãy nham nhở.
- 01 con dao loại thái thịt dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, rộng 6cm, phần lưỡi dao bị vỡ mẻ nham nhở; cán dao bằng gỗ 11cm.
- 01 chén nhựa, đường kính miệng 11cm, đường kính đáy 5cm.

[7] Về án phí: Bị cáo Lâm Vây phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm V phạm tội “Giết người”

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm V 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 02/2022/ NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao

Buộc bị cáo Lâm V có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Điều T1 số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 lá cây khô có kích thước (11,5 x 5)cm (đã được niêm phong).
- 01 lá cây khô có kích thước (11,7 x 8,5)cm (đã được niêm phong).
- 01 con dao rựa dài 81cm bị gãy làm hai, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,5cm; phần cán bằng tre dài 45,5cm, một đầu bằng, một đầu gãy nham nhở.
- 01 con dao loại thái thịt dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, rộng 6cm, phần lưỡi dao bị vỡ mẻ nham nhở; cán dao bằng gỗ 11cm.
- 01 chén nhựa, đường kính miệng 11cm, đường kính đáy 5cm.

5. Án phí: Bị cáo Lâm V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 (Năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQCSĐT - CA tỉnh Bình Phước;
- CQTHAHS - CA tỉnh Bình Phước;
- PV 06 - CA tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước;
- THCTP; Lưu THS; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Nga

